

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐBC ngày tháng năm 201
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng bán công Công nghệ và Quản trị doanh nghiệp)

IX. Tên ngành, nghề: Quản trị kinh doanh.

Mã ngành, nghề: 6340114.

Trình độ đào tạo: Cao đẳng.

Hình thức đào tạo: Chính quy.

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông (viết tắt là THPT) và tương đương trở lên.

Thời gian đào tạo: 2,5 năm học.

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh trình độ cao đẳng được thiết kế nhằm đào tạo cử nhân cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, sức khỏe tốt và có trách nhiệm với cộng đồng, xã hội;
- Trang bị những kiến thức cơ bản và kỹ năng nghề nghiệp để làm việc tốt trong lĩnh vực quản trị kinh doanh đồng thời tạo cho sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu để không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức:

- Kiến thức giáo dục đại cương: người học sẽ có những hiểu biết cơ bản về lý luận chính trị, về ngoại ngữ (anh văn), kiến thức về quốc phòng;
- Kiến thức ngành: sau khi tốt nghiệp, người học sẽ có những hiểu biết về việc quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh của một doanh nghiệp như quản trị sản xuất, quản trị nhân sự, quản trị chiến lược, quản trị bán hàng, kiến thức về nghiên cứu thị trường...

1.2.2. Kỹ năng chung:

- Khả năng sáng tạo, phân tích môi trường-bối cảnh kinh doanh, xử lý hữu hiệu với thời gian nhanh nhất các tình huống phát sinh;
- Khả năng tư duy, làm việc độc lập đồng thời với làm việc theo nhóm;
- Khả năng vận dụng tin học, ngoại ngữ trong quản lý, nghiệp vụ kinh doanh, giao tiếp... vào công việc cụ thể;
- Có năng lực ngoại ngữ bậc 2/6 Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam;
- Ngoài ra, sinh viên cũng có khả năng diễn đạt và tự tin giao tiếp trong công việc.

1.2.3. Kỹ năng chuyên môn:

- Kỹ năng thu thập các thông tin kinh doanh, tài chính, tiền tệ, xã hội... để có thể đưa ra các quyết định chính xác, hiệu quả cao;
- Kỹ năng tham gia hoạch định chiến lược, xây dựng kế hoạch, tổ chức điều hành và kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp;
- Kỹ năng xây dựng và tổ chức thực hiện dự án, hệ thống quản lý chất lượng, thương hiệu, chương trình Marketing của doanh nghiệp.

1.2.4. Thái độ:

- Có phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và trách nhiệm công dân;
- Có lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm, ý thức công đồng và tác phong công nghiệp;
- Có ý thức học tập và rèn luyện để nâng cao trình độ, cập nhật kiến thức, đổi mới, sáng tạo trong công việc.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh có khả năng làm việc tại các doanh nghiệp với các vị trí cụ thể như: chuyên viên phòng kinh doanh, phòng kế hoạch, phòng nhân sự, phòng nghiên cứu và phát triển thị trường, phòng lễ tân hoặc tham gia điều hành sản xuất.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học:

- Số lượng môn học: 35 học phần.
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 87 tín chỉ.
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 540 giờ.
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 1320 giờ.
- Khối lượng lý thuyết: 825 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1035 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã môn học	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I. Các môn chung		26	540	203	291	46
Chính trị		5	90	50	30	10
MH1109001	Chính trị 1	2.5	45	25	15	5
MH1109002	Chính trị 2	2.5	45	25	15	5
Pháp luật		2	45	11	30	4
MH1109003	Pháp luật đại cương	2	45	11	30	4
Tin học		3	60	25	30	5
MH1109008	Tin học đại cương	3	60	25	30	5

Mã môn học	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
Ngoại ngữ		9	180	75	90	15
MH1109009	Anh văn căn bản 1	3	60	25	30	5
MH1109010	Anh văn căn bản 2	3	60	25	30	5
MH1109011	Anh văn căn bản 3	3	60	25	30	5
Giáo dục thể chất		3	90	0	81	9
MH1109004	Giáo dục thể chất 1	1	30	0	27	3
MH1109005	Giáo dục thể chất 2	1	30	0	27	3
MH1109006	Giáo dục thể chất 3	1	30	0	27	3
Giáo dục quốc phòng - An ninh		4	75	42	30	3
MH1109007	Giáo dục quốc phòng - an ninh	4	75	42	30	3
II. Các môn học chuyên môn		61	1320	483	735	102
II.1. Môn cơ sở		19	390	145	210	35
MH1109013	Kỹ năng giao tiếp và Văn hóa doanh nghiệp	2	45	11	30	4
MH1109012	Toán ứng dụng	3	60	25	30	5
MH1104001	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2	45	11	30	4
MH1104002	Kinh tế vi mô	2	45	11	30	4
MH1104003	Kinh tế vĩ mô	2	45	11	30	4
MH1104004	Pháp luật kinh tế	2	45	11	30	4
MH1104005	Quản trị học	3	45	40	0	5
MH1104006	Tin học ứng dụng trong kinh doanh	3	60	25	30	5
II.2. Môn học chuyên môn		40	885	327	495	63
MH1104007	Marketing căn bản	2	45	11	30	4
MH1104008	Nguyên lý kế toán	2	45	11	30	4
MH1104009	Tài chính-Tín dụng (Tiền tệ- Ngân hàng)	2	45	11	30	4
MH1104010	Quản trị chất lượng	2	30	26	0	4
MH1104011	Thống kê kinh doanh	2	45	11	30	4
MH1104012	Anh văn chuyên ngành (KT)	3	45	40	0	5

Mã môn học	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MH1104013	Kế toán tài chính doanh nghiệp	3	60	25	30	5
MH1104014	Thực tập tốt nghiệp (QTKD)	5	225	0	225	0
Chuyên ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp		21	345	192	120	33
MH1104015	Quản trị bán hàng	3	45	40	0	5
MH1104016	Quản trị nhân sự	3	60	25	30	5
MH1104017	Quản trị tài chính (Tài chính doanh nghiệp)	3	60	25	30	5
MH1104018	Nghiên cứu Marketing	2	45	11	30	4
MH1104019	Quản trị sản xuất tác nghiệp	3	45	40	0	5
MH1104020	Quản trị chiến lược	3	45	40	0	5
MH1104021	Quản trị Marketing dịch vụ (Môn học bổ sung)	2	45	11	30	4
Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Marketing		21	345	192	120	33
MH1104015	Quản trị bán hàng	3	45	40	0	5
MH1104016	Quản trị nhân sự	3	60	25	30	5
MH1104022	Marketing quốc tế	3	60	25	30	5
MH1104023	Nghiên cứu Marketing	2	45	11	30	4
MH1104024	Hành vi khách hàng	3	45	40	0	5
MH1104020	Quản trị chiến lược	3	45	40	0	5
MH1104021	Quản trị Marketing dịch vụ (Môn học bổ sung)	2	45	11	30	4
Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Quốc tế		21	345	192	120	33
MH1104025	Quản trị kinh doanh quốc tế	3	45	40	0	5
MH1104026	Thanh toán quốc tế	2	45	11	30	4
MH1104017	Quản trị tài chính (Tài chính doanh nghiệp)	3	60	25	30	5
MH1104022	Marketing quốc tế	3	60	25	30	5

Mã môn học	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
MH1104027	Đàm phán và ký kết hợp đồng	3	45	40	0	5
MH1104028	Tổ chức nghiệp vụ ngoại thương	3	45	40	0	5
MH1104029	Thuế (Môn học bổ sung)	2	45	11	30	4
II.3. Môn học tự chọn		2	45	11	30	4
<i>Chuyên ngành Quản trị kinh doanh tổng hợp</i>		2	45	11	30	4
MH1104030	Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư	2	45	11	30	4
<i>Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Marketing</i>		2	45	11	30	4
MH1104031	Quản trị thương hiệu	2	45	11	30	4
<i>Chuyên ngành Quản trị kinh doanh Quốc tế</i>		2	45	11	30	4
MH1104032	Tài chính quốc tế	2	45	11	30	4
Tổng cộng		87	1,860	690	1026	144

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Nhằm mục đích giáo dục toàn diện để người học có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, trường tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa với một số nội dung và thời gian như sau:

STT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ, 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hóa, văn nghệ: - Qua các phương tiện thông tin đại chúng - Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày từ 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, sinh viên có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả ngày làm việc trong tuần

4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ 7, chủ nhật
5	Tham quan, dã ngoại	Mỗi kỳ học 1 lần

- Đánh giá: sau khi tham gia các hoạt động ngoại khóa sinh viên phải thực hiện đầy đủ các bài thu hoạch cá nhân, nộp về bộ phận quản lý của nhà trường để được chấm điểm và thông báo kết quả.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học:

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ:

+ Kiểm tra thường xuyên do giáo viên giảng dạy môn học thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học theo từng môn học thông qua việc kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian làm bài bằng hoặc dưới 30 phút, kiểm tra một số nội dung thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác;

+ Kiểm tra định kỳ được quy định trong chương trình môn học; kiểm tra định kỳ có thể bằng hình thức kiểm tra viết từ 45 đến 60 phút, chấm điểm bài tập lớn, tiểu luận, làm bài thực hành, thực tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác;

+ Quy trình kiểm tra, số bài kiểm tra cho từng môn học cụ thể được thực hiện theo quy định của hiệu trưởng, bảo đảm trong một môn học có ít nhất một điểm kiểm tra thường xuyên, một điểm kiểm tra định kỳ.

- Tổ chức thi kết thúc môn học:

+ Cuối mỗi học kỳ, hiệu trưởng tổ chức một kỳ thi chính và một kỳ thi phụ để thi kết thúc môn học; kỳ thi phụ được tổ chức cho người học chưa dự thi kết thúc môn học hoặc có môn học có điểm chưa đạt yêu cầu ở kỳ thi chính; ngoài ra, hiệu trưởng có thể tổ chức thi kết thúc môn học vào thời điểm khác cho người học đủ điều kiện dự thi;

+ Hình thức thi kết thúc môn học có thể là thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành, bài tập lớn, tiểu luận, bảo vệ kết quả thực tập theo chuyên đề hoặc kết hợp giữa các hình thức trên;

+ Thời gian làm bài thi kết thúc môn học đối với mỗi bài thi viết từ 60 đến 120 phút, thời gian làm bài thi đối với các hình thức thi khác hoặc thời gian làm bài thi của môn học có tính đặc thù của ngành, nghề đào tạo do hiệu trưởng quyết định;

+ Lịch thi của kỳ thi chính phải được thông báo trước kỳ thi ít nhất 04 tuần, lịch thi của kỳ thi phụ phải được thông báo trước kỳ thi ít nhất 01 tuần; trong kỳ thi, từng môn học được tổ chức thi riêng biệt, không bố trí thi ghép một số môn học trong cùng một buổi thi của một người học;

+ Thời gian dành cho ôn thi mỗi môn học tỷ lệ thuận với số giờ của môn học đó và bảo đảm ít nhất là 1/2 ngày ôn thi cho 15 giờ học lý thuyết trên lớp, 30 giờ học thực hành, thực tập;

tất cả các môn học phải bố trí giáo viên hướng dẫn ôn thi, đề cương ôn thi phải được công bố cho người học ngay khi bắt đầu tổ chức ôn thi;

+ Danh sách người học đủ điều kiện dự thi, không đủ điều kiện dự thi có nêu rõ lý do phải được công bố công khai trước ngày thi môn học ít nhất 05 ngày làm việc; danh sách phòng thi, địa điểm thi phải được công khai trước ngày thi kết thúc môn học từ 1 - 2 ngày làm việc;

+ Đối với hình thức thi viết, mỗi phòng thi phải bố trí ít nhất hai giáo viên coi thi và không bố trí quá 50 người học dự thi; người học dự thi phải được bố trí theo số báo danh; đối với hình thức thi khác, hiệu trưởng quyết định việc bố trí phòng thi hoặc địa điểm thi và các nội dung liên quan khác;

+ Bảo đảm tất cả những người tham gia kỳ thi phải được phổ biến về quyền hạn, nhiệm vụ, nghĩa vụ của mình trong kỳ thi; tất cả các phiên họp liên quan đến kỳ thi, việc bốc thăm đề thi, bàn giao đề thi, bài thi, điểm thi phải được ghi lại bằng biên bản;

+ Hình thức thi, thời gian làm bài, điều kiện thi kết thúc môn học phải được quy định trong chương trình môn học.

4.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

- Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp người học không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
- Người học phải học hết chương trình đào tạo trình độ cao đẳng ngành Quản trị kinh doanh và phải tích lũy đủ số tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo;
- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo thang điểm 4 đạt từ 2,00 trở lên;
- Đạt các học phần Giáo dục thể chất và Giáo dục quốc phòng và an ninh;
- Sau khi đạt các điều kiện như trên, sinh viên sẽ được làm thủ tục xét công nhận tốt nghiệp để cấp Bằng tốt nghiệp cao đẳng và công nhận danh hiệu Cử nhân thực hành.

4.5. Các chú ý khác:

Sinh viên phải hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà trường trước khi tốt nghiệp. Mọi vi phạm về nội quy, quy chế; bản thân sinh viên tự chịu trách nhiệm.